

Số: 461 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026
trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ các Văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 1758/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Số 613/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 phê duyệt Đề án “Đầu tư, mở rộng quy mô các trường phổ thông dân tộc nội trú; nâng cao chất lượng giáo dục các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 193/TTr-SGDĐT ngày 23/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu (có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 20/7/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đồng chí thành viên BCD ;
- Sở GD&ĐT (thực hiện);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (để biết);
- V, C, CB;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Các trường: THPT, PTDTNT;
- Trung tâm GDTX-HN tỉnh;
- Trung tâm GDNN-GDTX các huyện;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh,
- Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- VNPT Lai Châu;
- Lưu: VT, VX4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tống Thanh Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

Thực hiện tốt công tác phân luồng và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục vào học lớp 10 hệ giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

Thông qua kết quả tuyển sinh nhằm đánh giá khách quan, công bằng chất lượng giáo dục học sinh của các nhà trường, địa phương; từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, tạo nguồn đào tạo nhân lực có chất lượng cho tỉnh và đất nước.

II. YÊU CẦU

Chỉ đạo, hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển sinh; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh.

Thực hiện các khâu trong tuyển sinh đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đánh giá công bằng, khách quan, đúng thực chất năng lực người học.

B. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

Tính đến thời điểm kết thúc học kỳ I năm học 2024 - 2025, toàn tỉnh có 9.884 học sinh lớp 9, dự kiến có 9.785 học sinh tốt nghiệp THCS dịp tháng 5 năm 2025. Căn cứ tình hình thực tế về số lượng biên chế giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất, năm học 2025 - 2026 tuyển sinh tối đa học sinh vào các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trung học phổ thông (THPT) trong điều kiện có thể; số học sinh còn lại phân luồng học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh để đảm bảo tỷ lệ học sinh trong độ tuổi trung học phổ thông đến trường được giao tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

Số lượng tuyển sinh vào các trường năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: 245 học sinh;
- Các trường PTDTNT THPT: 973 học sinh;
- Các trường THPT còn lại: 3.835 học sinh;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện (sau đây gọi chung là TTGDTeX): 945 học viên.

Tổng số học sinh dự kiến tuyển: 5.998 học sinh, tương đương 61,53% số học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025.

I. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG THPT, PTDTNT

1. Đối tượng, khu vực, chỉ tiêu, hình thức tuyển sinh

1.1. Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

a) Đối tượng và điều kiện dự tuyển: Học sinh đã tốt nghiệp THCS; trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; cư trú tại tỉnh Lai Châu; có kết quả học tập và rèn luyện năm học lớp 9 từ Khá trở lên.

b) Khu vực tuyển sinh: Toàn tỉnh.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh: 245 học sinh

Gồm 07 lớp chuyên (35 học sinh/lớp): Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh.

d) Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển.

- Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi môn chung (*tính hệ số 1*) cộng điểm bài thi môn chuyên (*tính hệ số 2*). (**Lưu ý:** Điểm xét tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn không được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích).

- Học sinh trúng tuyển là học sinh có điểm thi từng môn chung, môn chuyên đạt từ 2,0 (hai) điểm trở lên và có tổng điểm xét tuyển cao hơn lấy từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu tuyển sinh của từng lớp chuyên.

1.2. Các trường phổ thông dân tộc nội trú

a) Đối tượng và điều kiện dự tuyển: Học sinh là người dân tộc thiểu số, đã tốt nghiệp THCS; trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ trên địa bàn thuộc khu vực tuyển sinh của các trường PTDTNT.

b) Khu vực tuyển sinh: Trường PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu tuyển sinh

trong phạm vi toàn tỉnh; Trường PTDTNT THPT Ka Lăng tuyển sinh trong huyện Mường Tè; các trường PTDTNT THPT còn lại đóng trên địa bàn huyện nào thì tuyển sinh trong huyện đó.

c) Chỉ tiêu:

TT	Trường	Quy mô HS năm học 2025-2026 (tại QĐ số 613/QĐ-UBND ngày 26/4/2023)	Số HS hiện có năm học 2024-2025	Số HS dự kiến tốt nghiệp năm học 2024-2025	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026
1	PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu	420	428	143	135
2	PTDTNT THPT Ka Lăng huyện Mường Tè	420	418	129	131
3	PTDTNT THPT huyện Mường Tè	315	295	78	98
4	PTDTNT THPT huyện Nậm Nhùn	315	334	120	101
5	PTDTNT THPT huyện Tam Đường	315	309	94	100
6	PTDTNT THPT huyện Tân Uyên	315	273	62	104
7	PTDTNT THPT huyện Than Uyên	315	286	73	102
8	PTDTNT THPT huyện Phong Thổ	315	281	69	103
9	PTDTNT THPT huyện Sìn Hồ	315	292	81	104
	Tổng	3.045	2.916	849	978

Số lượng tuyển sinh vào lớp 10 từng trường PTDTNT có thể điều chỉnh nhưng phải đảm bảo quy mô học sinh giao năm học 2025-2026.

d) Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển và thi tuyển

- Xét tuyển (tuyển thẳng):

+ Học sinh dân tộc thiểu số đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật.

+ Tối đa 30% chỉ tiêu tuyển sinh dành cho học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (Cống, Mảng, Si La, Lự, La Ha, Pu Páo, Cờ Lao, Bô Y, Ngái, Chứt, Ô Đu, Bâu, Rơ Măm, Lô Lô, Pà Thên) mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh trên địa bàn thuộc khu vực tuyển sinh của các trường PTDTNT.

- Thi tuyển: Lấy theo tổng điểm các bài thi và điểm ưu tiên, khuyến khích từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu (sau khi đã trừ đi số học sinh được tuyển thẳng). Học sinh trúng tuyển phải không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

1.3. Các trường trung học phổ thông

a) Đối tượng: Học sinh đã tốt nghiệp THCS; trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; cư trú tại tỉnh Lai Châu.

b) Chỉ tiêu, khu vực tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026:

TT	Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10	Khu vực tuyển sinh	Ghi chú
1	THPT Thành phố Lai Châu	300	<ul style="list-style-type: none"> - 4 xã, phường của Thành phố Lai Châu, gồm: Phường Đoàn Kết, Đông Phong, Tân Phong, xã San Thàng. - 7 bản thuộc xã Sùng Phài của Thành phố Lai Châu gồm: Cư Nhà La, Suối Thầu, Trung Chải, Tà Chải, Sin Chải, Sùng Phài, Cấn Cầu. - 5 xã của huyện Tam Đường, gồm: Tả Lèng, Thèn Sin, Bản Giang, Bản Hon, Nùng Nàng. - 2 xã của huyện Phong Thổ, gồm: Sin Suối Hồ, Lán Nhì Thàng. 	Sau khi đăng ký nguyện vọng theo đúng khu vực tuyển sinh quy định thì học sinh thuộc địa bàn Thành phố Lai Châu được quyền đăng ký nguyện vọng tiếp theo sang trường THPT khác trên địa bàn (trừ Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn và Trường PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu)
2	THPT Quyết Thắng	300	<ul style="list-style-type: none"> - 3 phường của Thành phố Lai Châu, gồm: Phường Đoàn Kết, Quyết Tiến, Quyết Thắng. - 6 bản thuộc xã Sùng Phài của Thành phố Lai Châu gồm: Lùng Thàng, Hồi Lùng, Sùng Chô, Sin Páo Chải, Gia Khâu 1, Gia Khâu 2. - 4 xã của huyện Tam Đường, gồm: Tả Lèng, Thèn Sin, Bản Giang, Nùng Nàng. - 2 xã của huyện Phong Thổ, gồm: Sin Suối Hồ, Lán Nhì Thàng. 	
3	THPT Bình Lư	330	Huyện Tam Đường	

TT	Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10	Khu vực tuyển sinh	Ghi chú
4	THPT Than Uyên	300	Huyện Than Uyên	
5	THPT Mường Kim	200	Huyện Than Uyên	
6	THPT Mường Than	200	- Huyện Than Uyên - Xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên	
7	THPT Tân Uyên	500	- Huyện Tân Uyên - Xã Bản Bo, huyện Tam Đường	
8	THPT Phong Thổ	480	- Huyện Phong Thổ - Xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ	
9	THPT Đào San	200	Huyện Phong Thổ	
10	THPT Nậm Tăm	275	Huyện Sìn Hồ	
11	THPT Sìn Hồ	275	Huyện Sìn Hồ	
12	THPT Nậm Nhùn	225	Huyện Nậm Nhùn	
13	THPT Mường Tè	250	- Huyện Mường Tè - Xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn	
Tổng		3.835		

c) Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển và thi tuyển

- Xét tuyển (tuyển thẳng):

+ Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (Cống, Mảng, Si La, Lự, La Ha, Pu Péo, Cờ Lao, Bó Y, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Pà Thẻn);

+ Học sinh khuyết tật;

+ Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật;

+ Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử;

- Thi tuyển: Lấy theo tổng điểm các bài thi và điểm ưu tiên, khuyến khích từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu (sau khi đã trừ đi số học sinh được tuyển thẳng). Học sinh trúng tuyển phải không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

2. Môn thi, hệ số điểm, thời gian làm bài

- Môn thi, hệ số điểm: 3 môn thi chung gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh. Các môn thi chung tính theo thang điểm 10, hệ số 1 đối với mỗi môn thi.

Ngoài 3 môn thi chung, học sinh thi vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn thi thêm một bài thi môn chuyên, tính theo thang điểm 10, hệ số 2.

- Thời gian làm bài:

Môn thi chung: Ngữ văn 120 phút; Toán 120 phút; Tiếng Anh 60 phút.

Môn thi chuyên: 150 phút.

3. Ngày thi: 03 ngày (từ ngày 25/5/2025 đến ngày 27/5/2025).

4. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

a) Nhóm đối tượng 1: Cộng 2,0 điểm

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2: Cộng 1,5 điểm

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như

thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3: Cộng 1,0 điểm

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao, cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật có tổ chức ở cấp quốc gia. Trong đó giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm.

II. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

1. Đối tượng: Người học đã tốt nghiệp THCS (cả 2 hệ); tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề; cư trú tại tỉnh Lai Châu.

2. Khu vực tuyển sinh: Toàn tỉnh

3. Chỉ tiêu:

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026
1	Trung tâm GDTX - HN tỉnh Lai Châu	150
2	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tam Đường	100
3	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Than Uyên	135
4	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tân Uyên	120
5	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Phong Thổ	190
6	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Sìn Hồ	150
7	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Nậm Nhùn	55
8	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Mường Tè	45
	Tổng	945

Căn cứ vào số lượng học sinh đăng ký tuyển sinh thực tế, các Trung tâm tuyển hết số học sinh có nhu cầu vào học để đảm bảo tỷ lệ học sinh trong độ tuổi

trung học phổ thông đến trường năm 2025 do Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho từng huyện, thành phố tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/12/2024.

4. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển.

III. THỨ TỰ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN SINH, NGUYÊN TẮC XÉT TUYỂN

1. Thứ tự ưu tiên xét tuyển theo trường

Trường hợp một học sinh có từ 02 nguyện vọng xét tuyển trở lên, căn cứ đối tượng, điều kiện, khu vực tuyển sinh của từng trường, ưu tiên xét trúng tuyển theo thứ tự sau:

(1) Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn;

(2) Các trường PTDTNT: Học sinh được phép đăng ký theo nguyện vọng vào Trường PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu hoặc Trường PTDTNT THPT các huyện, hoặc Trường PTDTNT THPT Ka Lăng theo khu vực tuyển sinh của từng trường. Học sinh thuộc địa bàn các huyện có thể đăng ký cả 2 nguyện vọng vào Trường PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu và Trường PTDTNT trên địa bàn huyện;

(3) Các trường THPT;

(4) Trung tâm GDTX-HN tỉnh, Trung tâm GDNN-GDTX các huyện.

2. Thứ tự luân chuyển nguyện vọng

- Học sinh không trúng tuyển nguyện vọng vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn sẽ được gộp chung vào danh sách xét nguyện vọng 1 vào các trường PTDTNT THPT (Trường PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu hoặc Trường PTDTNT THPT các huyện, hoặc Trường PTDTNT THPT Ka Lăng theo đăng ký nguyện vọng của học sinh) hoặc các Trường THPT khác theo nguyện vọng 2 của học sinh và theo đúng khu vực tuyển sinh của từng trường. Trường hợp học sinh đăng ký cả 2 nguyện vọng vào Trường PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu và Trường PTDTNT trên địa bàn huyện: Nếu học sinh không trúng tuyển vào Trường PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu thì sẽ tiếp tục đưa vào danh sách xét nguyện vọng 1 vào Trường PTDTNT trên địa bàn huyện cùng với học sinh khác (Đối với học sinh thuộc huyện Mường Tè, sau khi đăng ký nguyện vọng vào Trường PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu, nếu nguyện vọng tiếp theo vào Trường PTDTNT trên địa bàn huyện thì chỉ được phép đăng ký 1 trong hai trường là Trường PTDTNT THPT huyện Mường Tè hoặc Trường PTDTNT THPT Ka Lăng).

- Học sinh không trúng tuyển nguyện vọng vào các trường PTDTNT THPT (tỉnh Lai Châu, huyện, Ka Lăng) sẽ được gộp chung vào danh sách xét

nguyện vọng 1 vào các Trường THPT theo nguyện vọng đăng ký tiếp theo của học sinh và theo đúng khu vực tuyển sinh của từng trường.

- Việc luân chuyển nguyện vọng phải đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện, khu vực tuyển sinh của các trường và học sinh phải đăng ký trong Đơn đăng ký tuyển sinh.

3. Nguyên tắc xét tuyển

- Xét tuyển đợt 1: Gồm các học sinh diện luân chuyển nguyện vọng và học sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào trường, nếu chưa đủ chỉ tiêu thì tiếp tục xét đợt 2.

- Xét tuyển đợt 2: Gồm những học sinh đăng ký nguyện vọng kế tiếp vào trường. Trường hợp số lượng học sinh đăng ký xét tuyển đợt 2 vẫn chưa đủ chỉ tiêu giao thì các trường THPT có thể nhận hồ sơ đăng ký bổ sung của những học sinh không đỗ vào các trường THPT khác trên toàn tỉnh; ưu tiên xét tuyển đối với những học sinh đã đăng ký nguyện vọng kế tiếp vào trường trước khi xét những học sinh đăng ký bổ sung.

4. Trường hợp có từ 02 học sinh trở lên có điểm xét tuyển bằng nhau ở vị trí cuối cùng cần tuyển sinh thì ưu tiên xét trúng tuyển theo thứ tự sau:

- a) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người.
- b) Học sinh là con hộ nghèo.
- c) Học sinh thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn.
- d) Học sinh nữ.
- e) Học sinh có mức xếp loại Kết quả học tập cả năm học cao hơn xét theo thứ tự lần lượt là lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6.
- f) Học sinh có mức xếp loại Kết quả rèn luyện cả năm học cao hơn xét theo thứ tự lần lượt là lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6.
- g) Học sinh có điểm trung bình cộng của tất cả các môn học được đánh giá bằng điểm số của năm học lớp 9 cao hơn.

* Riêng đối với Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Sau khi xét thứ tự ưu tiên theo điểm a, b, c thì tiếp tục xét theo thứ tự lần lượt gồm: Học sinh có điểm bài thi môn chuyên cao hơn; Học sinh đạt giải cao hơn trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh; Học sinh đạt giải cao hơn trong Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học. Trường hợp vẫn chưa xác định được học sinh trúng tuyển thì tiếp tục xét thứ tự ưu tiên theo điểm d, e, f, g.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn tuyển sinh theo Kế hoạch, đảm bảo đúng quy định

hiện hành, phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương. Đăng tải Kế hoạch tuyển sinh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh laichau.gov.vn và Trang Thông tin điện tử của Sở GD&ĐT Lai Châu laichau.edu.vn; chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch tuyển sinh đến học sinh, phụ huynh học sinh biết để đăng ký dự tuyển theo quy định.

- Quy định cụ thể việc tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi.

- Quyết định thành lập Hội đồng ra đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng tuyển sinh THPT theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyển sinh đảm bảo đúng quy định, nghiêm túc, khách quan, công khai, công bằng; quán triệt học tập kỹ quy chế, nghiệp vụ làm thi cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các khâu tuyển sinh; tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, quy chế thi; không bố trí cán bộ quản lý, giáo viên các đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo làm cán bộ coi thi/giám sát thi tại huyện/thành phố mà cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác; không bố trí giáo viên có chuyên môn cùng với môn thi coi thi môn thi đó; tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh theo quy định.

- Công bố điểm thi, điểm xét tuyển và điểm chuẩn trên Trang Thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lai Châu tại địa chỉ laichau.edu.vn, đồng thời niêm yết công khai tại các cơ sở giáo dục trước **ngày 10/6/2025**. Điểm chuẩn chính thức được công bố sau khi có kết quả chấm phúc khảo tuyển sinh.

- Thống kê, phân tích phổ điểm của từng môn thi theo từng huyện/thành phố báo cáo UBND tỉnh đồng thời gửi UBND các huyện, thành phố và các Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố. Phê duyệt kết quả tuyển sinh năm học 2025 - 2026 trước **ngày 15/7/2025**; báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi có yêu cầu.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan liên quan

Các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các xã, phường, thị trấn và các trường THCS trên địa bàn tổ chức truyền thông rộng rãi Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ và đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo các đơn vị trường, Trung tâm trên địa bàn tuyển sinh đủ chỉ tiêu

giao để đảm bảo tỷ lệ học sinh trong độ tuổi trung học phổ thông đến trường năm 2025 do Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho từng huyện, thành phố.

- Bố trí đảm bảo các nguồn lực, điều kiện cần thiết để Trung tâm GDNN-GDTX huyện thực hiện tuyển sinh, giảng dạy được tối đa số học sinh có nhu cầu vào học tại Trung tâm để đảm bảo chỉ tiêu giao của huyện.

- Bố trí kinh phí chi công tác phí theo quy định cho cán bộ quản lý, giáo viên thuộc thẩm quyền quản lý khi được trung tập tham gia làm thi tuyển sinh.

4. Cơ quan, đơn vị báo chí, truyền thông: Đăng tải, tuyên truyền, phổ biến đến học sinh, phụ huynh học sinh và Nhân dân trên địa bàn tỉnh biết nội dung Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026./.